TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN LÃNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/HS-ST
Ngày 03-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Triệu Hồng Hạnh

Bà Phan Thị Minh Thi

- Thư ký phiên tòa: Bà Lăng Thị Em - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Mã Thị Kim Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và điểm cầu thành phần phân trại tạm giam khu vực huyện Văn Lãng trại giam Công an tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Ma Văn M, sinh ngày 08 tháng 12 năm 1989 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Nông dân; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma Văn T, sinh năm 1959 và bà Vy Thị L, sinh năm 1961; có vợ: Hà Thị X, sinh năm 1987 và 01 con sinh năm 2015; tiền án: Không có, tiền sự: Tại Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 07-10-2024 của Uỷ ban nhân dân xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, lý do áp dụng biện pháp là do sử dụng trái phép chất ma tuý, thời hạn áp dụng 03 tháng, bị cáo chấp hành xong ngày 07-01-2025 chưa được xoá tiền sự; nhân thân: Chưa bị kết án, đã bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 07-01-2025, quyết định gia hạn tạm giữ ngày 10-01-2025, tạm giam ngày 13-01-2025 đến nay; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: Ông Vi Văn N; vắng mặt.

- *Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần:*

1. Ông Nông Văn T – Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;

2. Bà Nguyễn Hà T – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;

3. Ông Mông Đức G – Chiến sỹ thuộc phân trại tạm giam khu vực huyện Văn Lãng trại giam Công an tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 07-01-2025, Ma Văn M đi nhờ xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) của một người đàn ông không quen biết đi từ nhà tại thôn N, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn mục đích để mua ma túy về sử dụng. Khi đến ngã ba thuộc khu B, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn Ma Văn M xuống xe đi bộ vào khu vực bãi đất gần đấy, tại đây, Ma Văn M gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1,70 cm, mặc áo khoác màu đen (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) đang đứng một mình. Ma Văn M tiến đến hỏi mua 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) tiền ma túy Heroin, người đàn ông nhận tiền và lấy từ trong người ra đưa cho 04 (Bốn) gói nhựa màu trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng là chất ma túy Heroin. Ma Văn M nhận lấy số ma túy trên, cất vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người rồi đi bộ hướng ra ngã ba để bắt xe về nhà. Khi đến đoạn đường thuộc thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Ma Văn M xuống xe đi bộ đến bụi cây cạnh đường lấy 01 (Một) gói ma túy từ số ma túy vừa mua được ra, lấy một ít ma túy ra sử dụng bằng hình thức hít, số ma túy còn lại gói vào trong 01 (Một) gói giấy bạc (Loại giấy gói bao thuốc lá) rồi cất vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc cùng với 03 (Ba) gói nhựa màu trắng chứa ma túy vừa mua. Trên đường đi bộ về nhà thì Tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn yêu cầu kiểm tra, Ma Văn M giao nộp số ma túy Heroin trên cho Tổ công tác và khai nhận toàn bộ hành vi đi mua ma túy như trên. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật theo quy định pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định số 114/KL-KTHS ngày 12-01-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có khối lượng 0,138 gam (đã trừ bì).

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKSVL, ngày 14-3-2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Ma Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra, tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập

được có trong hồ sơ vụ án, do bị cáo nghiện ma tuý nên đã đi mua ma tuý về để sử dụng cho bản thân.

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Ma Văn M, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ma Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Ma Văn M từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có tài sản riêng và không có thu nhập.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì có chữ viết tay "QT Ma Văn M" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,118 gam chất Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói cũ gồm 01 vỏ gói giấy, 03 vỏ gói nhựa.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã được tống đạt các văn bản quyết định tố tụng và thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đều có giá trị pháp lý, đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên toà vắng mặt người chứng kiến. Xét thấy người chứng kiến đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, do vậy việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người chứng kiến và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07-01-2025; Kết luận giám định số 114/KL-KTHS ngày 12-01-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, ngoài ra phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 07-01-2025, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang Ma Văn M có hành vi tàng trữ trái phép 0,138 gam (đã trừ bì) chất ma túy Heroin với mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ma Văn M đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu cho xã hội, là một trong các nguyên nhân gây phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, nhưng có một tiền sự chưa được xoá tiền sự nên nên xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 5.000.000 (năm triệu) đồng đến 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng. Tuy nhiên căn cứ vào biên bản xác minh ngày 16-01-2025 tại Uỷ ban nhân dân xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, thấy rằng bị cáo không có công việc, không có thu nhập ổn định và nghiện ma tuý. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì có chữ viết tay "QT Ma Văn M" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,118 gam chất Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói cũ gồm 01 vỏ gói giấy, 03 vỏ gói nhựa vì là vật cấm tàng trữ, lưu hành, không có giá trị theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[11] Đối với người đàn ông cho bị cáo Ma Văn M đi nhờ xe từ thôn N, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 07-

01-2025, bị cáo Ma Văn M khai nhận không biết họ tên, tuổi, địa chỉ của người này, không nhớ biển kiểm soát và đặc điểm nhận dạng của chiếc xe. Mặt khác, người đàn ông này không biết mục đích bị cáo Ma Văn M đến thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để mua ma túy nên chưa có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[12] Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1,70 cm, mặc áo khoác màu đen (bị cáo Ma Văn M không biết họ tên, địa chỉ) bán ma túy Heroin cho Ma Văn M tại khu vực bãi đất thuộc khu B, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 07-01-2025, cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ đặc điểm nhận dạng để làm rõ về đối tượng. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, hình phạt, về việc xử lý vật chứng và giải quyết toàn bộ vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ma Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Ma Văn M 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 07-01-2025.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Ma Văn M.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì có chữ viết tay "QT Ma Văn M" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,118 gam chất Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói cũ gồm 01 vỏ gói giấy, 03 vỏ gói nhựa.

(Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 3 năm 2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Ma Văn M phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H.Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT Công an T. Lạng Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn (phòng hồ sơ);
- CQTHAHS CA tỉnh Lạng Sơn;
- Trại TG CA tỉnh Lạng Sơn (phân trại TGKV huyện Văn Lãng)
- CCTHADS H.V, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Linh